

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày 15/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng;

Thẩm phán: Bà Trần Thị Khánh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thư, bà Đặng Thị Liên và ông Bùi Đức Toàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Cao Xuân Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 25/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 19/4/1973, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Tổ 14, phường L, thành phố C, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do, Trình độ học vấn: 7/12.

Tiền án, tiền sự:

+ Tại bản án số 149/2008/HSST ngày 25/11/2008 của TAND thành phố C đã xử phạt Nguyễn Anh T 03 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Năm 2011 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Tại bản án số 47/2013/HSST ngày 24/4/2013 của TAND thành phố C đã xử phạt Nguyễn Anh T 03 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Cả 02 bản án trên đã được xóa án tích.

Con ông: Nguyễn Vinh Q;

Con bà Hà Thị C1 (Đã chết).

Vợ: Đào Thị T1 và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Trường S – Luật sư Công ty Luật hợp danh V, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- **Người chứng kiến:**

+ Anh Hoàng Khải L. Địa chỉ: Thôn P, huyện T1, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.
+ Ông Phạm Minh H. Địa chỉ: Thôn Q1, huyện T1, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 04/7/2023, Nguyễn Anh T gọi điện thoại cho một người bạn (quen biết trong thời gian chấp hành án phạt tù), tên thường gọi là D, đề đặt mua 6.000 viên ma túy tổng hợp mà T thường gọi là ngô. D nói có và giá bán là 130.000.000 đồng, T đồng ý mua. Đến sáng ngày 05 tháng 7 năm 2023, D gọi điện cho T hẹn vào khu vực cầu Chui gần Cửa khẩu quốc tế Lào Cai để giao tiền trước cho D. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T đi xe taxi đến gầm cầu chui đưa tiền cho D sau đó về nhà đợi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D gọi điện thoại bảo T đến lấy ma túy, T liền đi xe taxi từ nhà đến khu vực thôn Nậm Suru, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng gặp D như đã hẹn. Sau đó, D điều khiển xe mô tô BKS 24B3 – 363.59 chở T đi theo Quốc lộ 4D hướng Mường Khương. Khi đi được khoảng 03 km, D vòng xe mô tô quay lại và chỉ cho T một bọc để bên vệ đường phía bên phải theo hướng Mường Khương đi thành phố Lào Cai. T xuống xe nhặt lên và xé gói bọc ra thấy trong bọc có 03 (ba) gói, T cho 03 gói vào trong áo phía trước bụng và lên xe mô tô để D chở quay ra ngã ba Bản Phiệt. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến thôn Nậm Suru, xã Bản Phiệt, T bị tổ Công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thấy thế T đã ném 01 (một) gói ma túy sang phía bên phải đường, còn D tăng ga bỏ chạy. T lần lượt ném 02 (hai) gói ma túy còn lại sang phía bên phải đường theo chiều bỏ chạy, D tiếp tục chở T bỏ chạy vào một đường bê tông. Khi hết đường thì xe của T bị đổ vào đồng rơm, D bỏ chạy vào nương ngô và trốn thoát, còn T bị tổ công tác không chế đưa về Ủy ban Nhân dân xã Bản Phiệt để làm việc. Ban đầu T không hợp tác, không khai báo nhưng sau khi được giải thích T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận 03 (ba) gói ma túy mà tổ công tác thu giữ được là của T đã vút lại khi bỏ chạy.

Tại bản kết luận giám định số 253 ngày 07/7/2023, của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng gửi giám định gồm: 526,51 gam các viên nén hình trụ tròn, màu hồng trên một mặt mỗi viên có dập chìm ký tự “ WY” và 5,4 gam các viên nén hình trụ tròn, màu xanh trên một mặt mỗi viên có dập chìm ký tự “ WY” đều là loại chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 63/KL-GĐĐV ngày 17/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận trên các mẫu cần giám định thu được 02 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, ký hiệu dấu vết số 01, 02. Trong đó dấu vết đường vân số 01 và dấu vết đường vân in ở ô ngón Nhấn trái

trên chỉ bản ghi họ tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 19/4/1973, nơi cư trú: tổ 14, đường Điện Biên, P.Cốc Lếu, TP.Lào Cai là của cùng một người.

Cáo trạng số 63/CT-VKS-P1 ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu lời luận tội và tranh luận: Đề nghị hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T tù chung thân. Phạt bổ sung bị cáo số tiền theo quy định của pháp luật. Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: Nhất trí với cáo trạng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 20 năm tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Do hám lời, ngày 05/7/2023 Nguyễn Anh T đã mua 531,91 gam ma túy Methamphetamine đem về bán. Khi đang trên đường mang ma túy về thì bị Cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Methamphetamine có khối lượng từ 100 gam trở lên”. Cáo trạng số 63/CT-VKS-P1 ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy

định tại điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, mặc dù bị cáo Nguyễn Anh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo 02 lần bị xử phạt về tội phạm liên quan đến ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xét thấy cần cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mới đảm bảo được tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo thông tin do Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội chi nhánh Lào Cai cung cấp, tài khoản của bị cáo Nguyễn Anh T hiện tại số dư là 13.424.869 đồng. Theo thông tin do Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Lào Cai cung cấp, tài khoản của bị cáo Nguyễn Anh T hiện tại số dư là 78.524.855 đồng. Vì vậy, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo 20 năm tù và phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 05 đến 10 triệu đồng là thấp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, và chưa đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên không được chấp nhận.

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án

Về nguồn gốc ma túy: Theo lời khai nhận của Nguyễn Anh T, 531,91 gam Methamphetamine bị thu giữ ngày 05/7/2023 là do Nguyễn Anh T mua của một người tên là D, dân tộc Mông nhà ở gần khu vực chợ Chậu, xã Lùng Vai, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, T gặp và quen biết D trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam Hồng Ca, nhưng T chưa đến nhà D lần nào. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Cốc Phúng, xã Lùng Vai, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai có người tên Giàng Seo Dh, sinh ngày 19/9/1986, tiến hành cho Nguyễn Anh T nhận dạng qua ảnh, kết quả T đã chỉ ra ảnh và khẳng định Giàng Seo Dh chính là người đã bán ma túy cho T mà T thường gọi tên là D. Ngày 05/7/2023 khi bị lực lượng chức năng truy đuổi Dh đã bỏ chạy thoát, còn T đã bị Cơ quan chức năng bắt giữ. Quá trình điều tra do Giàng Seo Dh không có mặt ở địa phương, chính quyền địa phương không biết

Dh hiện đang làm gì, ở đâu nên chưa lấy được lời khai của Dh. Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị nhà mạng rút lis điện thoại để xác định chủ thuê bao số 0384560317 mà T khai là số điện thoại của Dh dùng để trao đổi mua bán ma túy với T, kết quả chủ thuê bao số điện thoại đó mang tên Nguyễn Từ Trường, sinh năm 1971, cư trú tại Thượng Bắc, Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình chứ không phải tên Giàng Seo Dh (D). Do duy nhất chỉ có lời khai của Nguyễn Anh T, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ gì khác để chứng minh. Vì vậy, không làm rõ được về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của T, cũng như về người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Anh T.

[6] Về vật chứng:

Đối với 519,24 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định; các túi nilon, mảnh giấy chống ẩm: là những vật nhà nước cầm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG: bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 ví màu đen cũ: là vật dụng của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 01 triệu đồng thu giữ của bị cáo: cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Anh T 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 hộp niêm phong được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại các mép dán của giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng Dh trong suốt. Trên một mặt của hộp niêm phong mới này có dán tờ giấy in nội dung: “Vật chứng nghi là chất ma túy còn lại sau thu mẫu, trích mẫu giám

định Đoàn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai thu giữ tại thôn Nậm Sưu, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 05/7/2023”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bên trong chứa 519,24 gam Methamphetamine.

- 01 hộp niêm phong được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại các mép dán của giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng Dh trong suốt. Trên một mặt của hộp niêm phong mới này có dán tờ giấy in nội dung: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định theo quyết định trưng cầu số 126/QĐ-TCGD ngày 21/7/2023 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai” Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bên trong chứa các túi nilong, mảnh giấy chống ẩm;

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, có số IMEI 1: 352808092944503/01, kèm thẻ sim. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, có số IMEI 1: 357297121785001/01, kèm thẻ sim. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

*** Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T:**

- 01 thẻ căn cước công dân số 025073014982 mang tên Nguyễn Anh T;
- 01 giấy phép lái xe số 100176001150 mang tên Nguyễn Anh T,
- 01 ví giả da màu đen, cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 08 ngày 17/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:** Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thu giữ của Nguyễn Anh T hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/7/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng